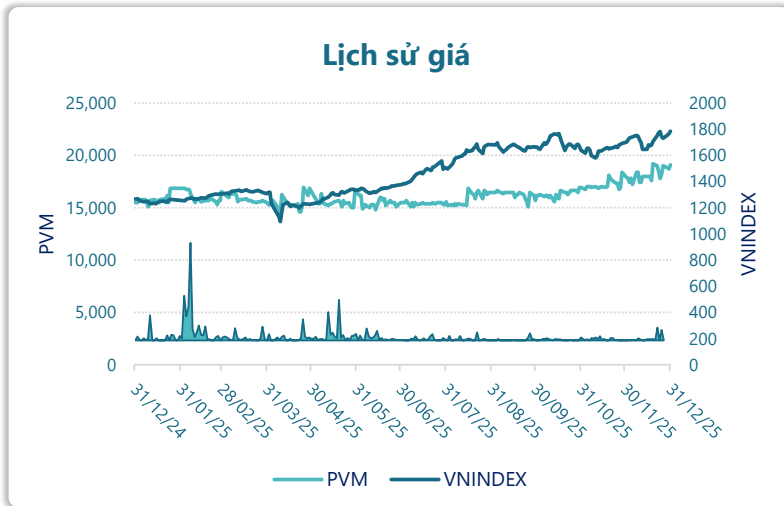




CTCP Máy - Thiết bị Dầu Khí (UPCOM: PVM)



Thông tin giao dịch	31/12/2025
Giá hiện tại (VNĐ)	19,100
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	19,200
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	14,516
SL cổ phiếu LH	38,638,600
KLGD BQ 20 phiên (CP)	10,810
% sở hữu nước ngoài	0.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	738
P/E	21.7
EPS	880

DT thuần

Q4/25

554

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 122 | 28.2%

YoY: ▲ 25.0 | 4.7%

LN sau thuế

Q4/25

1.12

tỷ VNĐ

QoQ: ▼ 1.52 | -57.7%

YoY: ▼ 11.1 | -90.8%

Tỷ suất lãi EBIT

2025

2.7%

+/- YoY: ▼ 1.4%

DT thuần

2025

1,901

tỷ VNĐ

YoY: ▼ 6.00 | -0.3%

LN sau thuế

2025

32.9

tỷ VNĐ

YoY: ▼ 23.5 | -41.6%

ROE

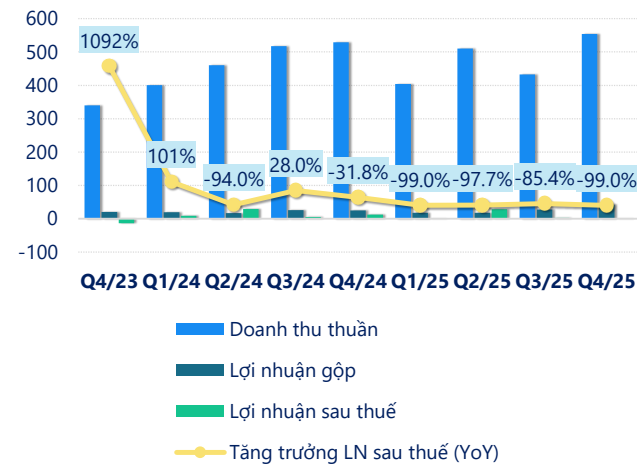
2025

4.9%

+/- YoY: ▼ 2.9%

tỷ VNĐ

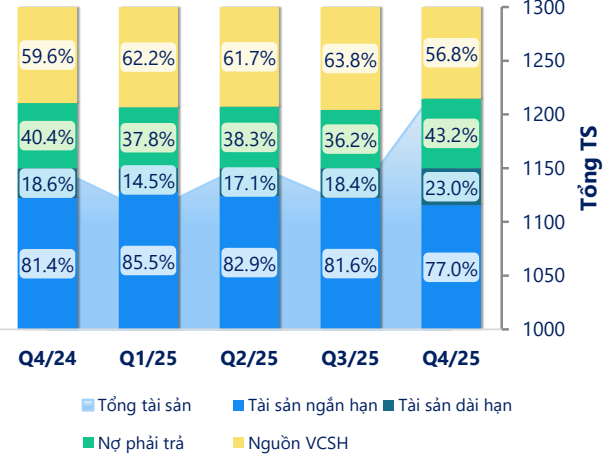
Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

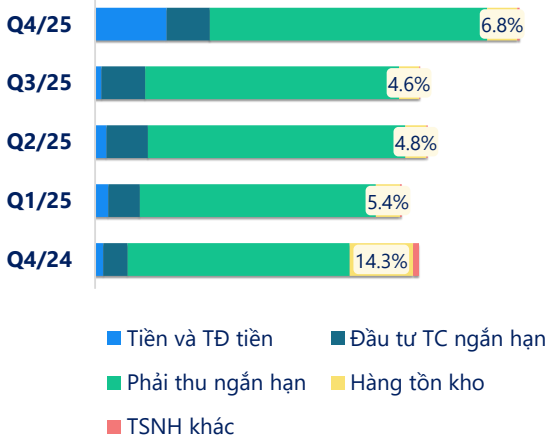
Cơ cấu Tổng tài sản

tỷ VNĐ



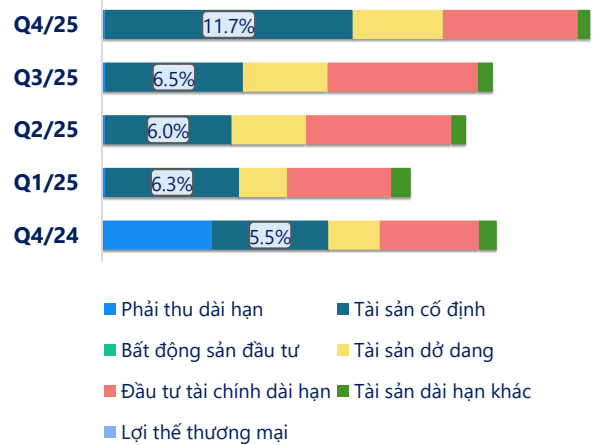
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

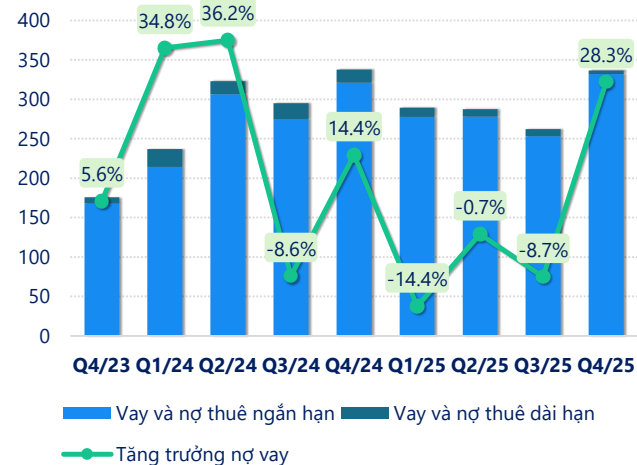
Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

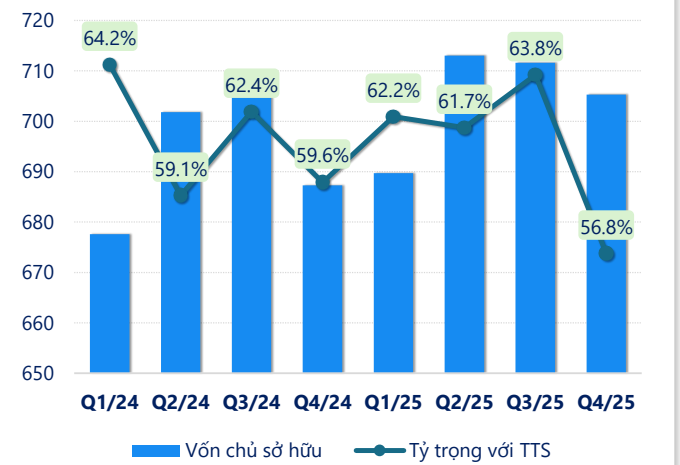
Nợ vay



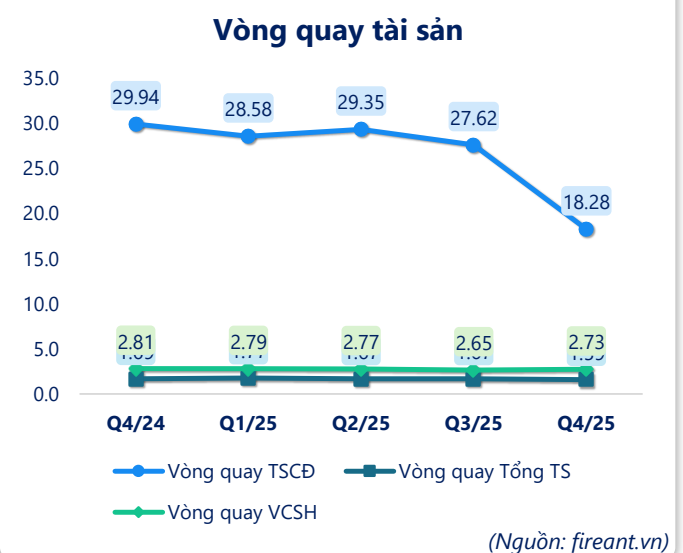
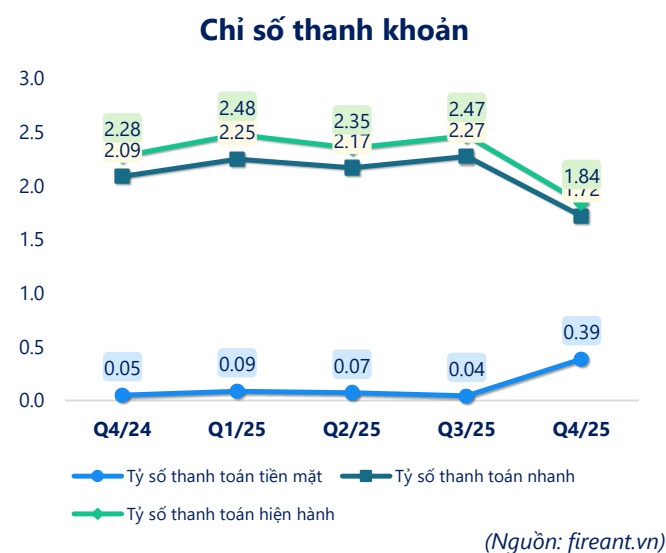
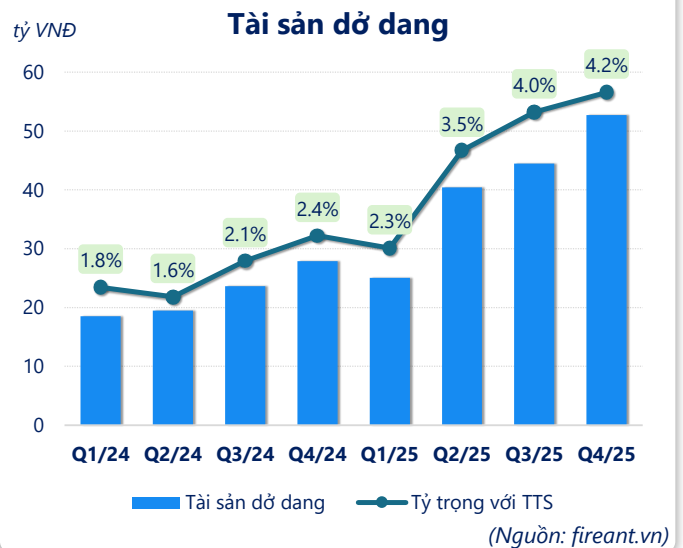
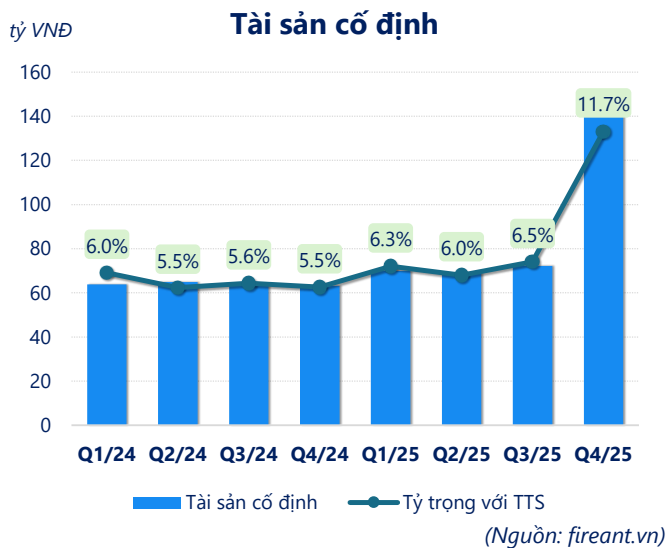
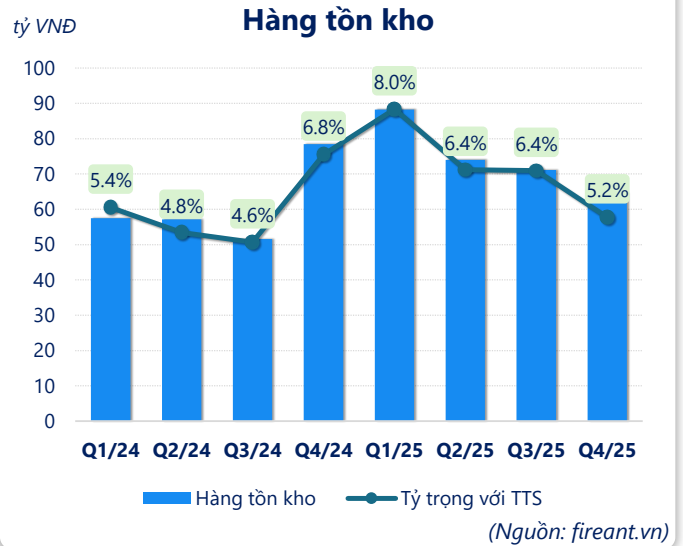
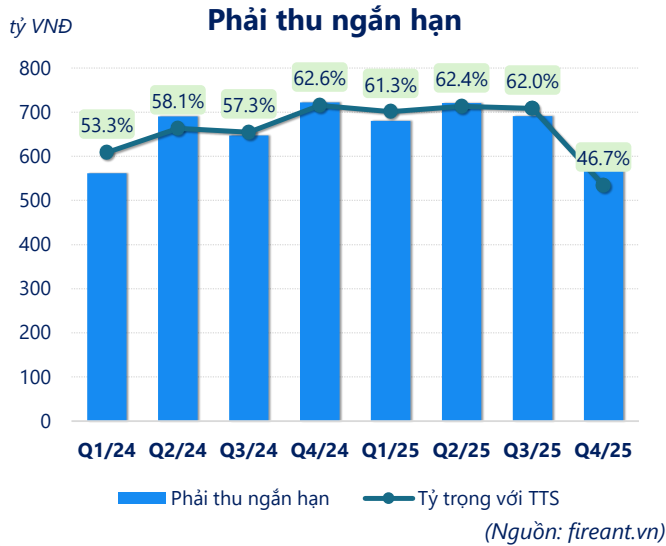
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu



(Nguồn: fireant.vn)



CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Tổng tài sản	1,154	1,109	1,155	1,115	1,243
Tài sản ngắn hạn	940	948	957	910	957
Tiền và tương đương tiền	21.1	33.4	29.8	16.1	201
Đầu tư tài chính ngắn hạn	112	138	127	125	107
Phải thu ngắn hạn	722	680	721	691	581
Hàng tồn kho	78.4	88.2	74.0	71.2	64.6
Tài sản ngắn hạn khác	5.86	7.94	5.62	6.02	4.27
Tài sản dài hạn	214	161	198	205	285
Phải thu dài hạn	59.7	1.60	1.60	1.60	1.60
Tài sản cố định	63.2	69.9	68.7	72.2	145
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	27.9	25.0	40.4	44.5	52.7
Đầu tư tài chính dài hạn	53.8	54.3	78.8	78.8	78.8
Tài sản dài hạn khác	9.58	10.2	8.16	7.75	7.33
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	466	419	442	403	537
Nợ ngắn hạn	413	383	407	369	520
Vay và nợ thuê ngắn hạn	321	278	278	253	332
Phải trả người bán ngắn hạn	17.1	13.0	23.5	17.8	28.1
Nợ dài hạn	53.8	36.8	34.4	34.3	17.6
Vay và nợ thuê dài hạn	16.5	11.5	9.17	9.00	4.32
Nguồn vốn chủ sở hữu	687	690	713	712	705
Vốn chủ sở hữu	687	690	713	712	705
Vốn điều lệ	386	386	386	386	386
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)